

THÔNG BÁO

Về việc xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2022 - 2023

Thực hiện Quyết định số 765/QĐ-SNV ngày 10/11/2022 của Sở Nội vụ Tây Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục năm học 2022 – 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng.

Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng thông báo xét tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2022 - 2023, cụ thể như sau:

I. Chỉ tiêu, vị trí tuyển dụng

- Tổng số chỉ tiêu xét tuyển là **204**; trong đó: vị trí khối Mầm non: **61**; khối Tiểu học: **88**; THCS: **55**, cụ thể sau:

- Mầm non: **61** giáo viên, trong đó: Giáo viên mầm non 57; y tế: 04.

- Tiểu học: **88** giáo viên; trong đó: Giáo viên tiểu học: 48, Tin học: 10, Tiếng Anh: 12, GDTC: 03, Mỹ thuật: 06, Âm nhạc: 09.

- Trung học cơ sở: **55** giáo viên; trong đó: Văn: 18, Toán: 14, GDCD: 03, Lịch sử: 05, Địa: 02, Hóa học: 04, Sinh học: 07, Tin học: 02.

Bố trí công tác giảng dạy tại các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn thị xã. *(Nhu cầu từng trường kèm theo)*

II. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển

1. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự xét tuyển viên chức: thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật Viên chức ngày 15/11/2010, cụ thể:

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển *(theo mẫu số 01 quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ)*;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo đối với từng vị trí tuyển dụng

(Kèm theo Danh sách nhu cầu xét tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2022 - 2023).

III. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

+ Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu số 01 quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ).

+ Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển; chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có).

IV. Thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên Báo Tây Ninh (báo in), Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng (<https://trangbang.tayninh.gov.vn>).

- Thời hạn tiếp nhận: từ ngày **25/11/2022** đến hết ngày **25/12/2022**.

- Địa điểm tiếp nhận: Trong giờ hành chính, **Phòng Giáo dục và đào tạo thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh**, địa chỉ: Đường Lãnh Binh Tông, Khu phố Lộc An, Phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

V. Hình thức, nội dung, thời gian và địa điểm xét tuyển

1. Xét tuyển viên chức là giáo viên được thực hiện theo 2 vòng như sau:

Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm;

Sau khi kiểm tra phiếu đăng ký, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 theo quy định.

Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ thông báo triệu tập thí sinh tham dự vòng 2.

Vòng 2

a. Thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển:

- Hình thức và nội dung:

Thực hành soạn giáo án cho một tiết dạy học trên lớp theo chương trình giáo dục hiện hành, nội dung được thực hiện trên giấy viết;

b. Điểm thực hành được tính theo thang điểm 100.

c. Thời gian thi thực hành: 90 phút.

d. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thực hành.

2. Xét tuyển viên chức là nhân viên được thực hiện theo 2 vòng như sau:

Vòng 1, thực hiện như phần 1, mục V (Hình thức, nội dung, thời gian và địa điểm xét tuyển).

Vòng 2, Phòng vấn trực tiếp về một số nội dung về luật viên chức và chuyên ngành đăng ký dự tuyển. Thời gian 30 phút.

Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

2. Thời gian và địa điểm xét tuyển

- Thời gian xét tuyển: Dự kiến trong tháng 12/2022. (Thời gian cụ thể sẽ có thông báo trên Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng)

- Địa điểm xét tuyển: Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng; Địa chỉ: Số 3, đường Gia Long, khu phố Lộc An, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng.

3. Lệ phí tuyển dụng:

Thực hiện theo Thông tư 92/2021/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

Mức thu phí: 500.000 đồng/hồ sơ đăng ký dự tuyển (Năm trăm nghìn đồng chẵn trên một hồ sơ đăng ký dự tuyển).

4. Mọi chi tiết về điều kiện, tiêu chuẩn, chỉ tiêu, thủ tục và hồ sơ được niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, địa chỉ: Đường Lãnh Binh Tông, Khu phố Lộc An, Phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Trên trang thông tin điện tử của thị xã Trảng Bàng địa chỉ: (<http://trangbang.tayninh.gov.vn>) hoặc liên hệ trực tiếp tại bộ phận tổ chức cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã, điện thoại số: 0978526952 hoặc 0911642952, gặp Ông Nguyễn Thành Triệu chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn.

Ủy ban nhân dân thị xã Trảng Bàng thông báo đến các cơ quan, đơn vị và người dự tuyển được biết.

Nơi nhận:

- Báo Tây Ninh;
- Cổng thông tin điện tử thị xã;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã;
- Vp.HĐND-UBND thị xã;
- Lưu: VT.PNV.



Hà Minh Đào

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG**

**DANH SÁCH NHU CẦU XÉT TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022 - 2023
CỦA UBND THỊ XÃ TRẢNG BÀNG**

(Kèm theo Thông báo số 2047/TB-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2022 của UBND thị xã Trảng Bàng)

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
I	KHỐI MẦM NON, MẪU GIÁO	61		61						
1	Trường Mầm non Trảng Bàng	3	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
			Y tế	1	Nhân viên y tế	V.08.03.07	- Tốt nghiệp trung cấp trở lên đối với chuyên ngành y sĩ đa khoa hoặc trình độ cao đẳng trở lên đối với chuyên ngành điều dưỡng.			
2	Trường mẫu giáo Rạng Đông	7	Giáo viên mầm non	7	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
3	Trường mầm non An Hòa	6	Giáo viên mầm non	5	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
			Y tế	1	Nhân viên y tế	V.08.03.07	- Tốt nghiệp trung cấp trở lên đối với chuyên ngành y sĩ đa khoa hoặc trình độ cao đẳng trở lên đối với chuyên ngành điều dưỡng.			
4	Trường mẫu giáo Hòa Mi	5	Giáo viên mầm non	5	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
5	Trường mẫu giáo Bông Hồng	7	Giáo viên mầm non	7	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
6	Trường mẫu giáo Lộc Hưng	6	Giáo viên mầm non	6	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
7	Trường mẫu giáo Đôn Thuận	9	Giáo viên mầm non	8	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
			Y tế	1	Nhân viên y tế	V.08.03.07	- Tốt nghiệp trung cấp trở lên đối với chuyên ngành y sĩ đa khoa hoặc trình độ cao đẳng trở lên đối với chuyên ngành điều dưỡng.			
8	Trường mẫu giáo Phước Bình	7	Giáo viên mầm non	6	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
			Y tế	1	Nhân viên y tế	V.08.03.07	- Tốt nghiệp trung cấp trở lên đối với chuyên ngành y sĩ đa khoa hoặc trình độ cao đẳng trở lên đối với chuyên ngành điều dưỡng.			
9	Trường mẫu giáo Phước Chi	2	Giáo viên mầm non	2	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
10	Trường mẫu giáo Hưng Thuận	9	Giáo viên mầm non	9	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
II	KHỐI TIỂU HỌC	88		88						
1	Trường TH Phước Bình A	2	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tin học)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
2	Trường TH Đặng Văn Trú	4	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tin học)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
3	Trường TH Trảng Bàng	6	Giáo viên tiểu học (Tin học)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học	4	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
			Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
4	Trường TH Huỳnh Lâm Tân	4	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
5	Trường TH Lâm Lễ Nghĩa	1	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
6	Trường TH Bùng Bình	1	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
7	Trường TH Tân Thuận	1	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
8	Trường TH Đặng Thị Hiệt	3	Giáo viên tiểu học	3	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
9	Trường TH Lộc Khê	4	Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (GDTC)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Thể dục hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Mỹ thuật)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Mỹ thuật hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Mỹ thuật và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
10	Trường TH Lộc Trát	4	Giáo viên tiểu học	3	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
11	Trường TH Thanh Hòa	4	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Mỹ thuật)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Mỹ thuật hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Mỹ thuật và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
12	Trường TH Lộc Hưng	7	Giáo viên tiểu học	4	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (GDTC)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Thể dục hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tin học)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
13	Trường TH Bồi Lồi I	3	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tin học)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
14	Trường TH Bồi Lồi II	2	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tin học)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
15	Trường TH .Nguyễn Văn Châu	13	Giáo viên tiểu học	9	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Mỹ thuật)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Mỹ thuật hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Mỹ thuật và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (GDTC)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Thể dục hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
16	Trường TH Thành Phú Khương	5	Giáo viên tiểu học	3	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Tin học)	2	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
17	Trường TH Tịnh Phong	3	Giáo viên tiểu học	3	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
18	Trường TH Ngô Văn Tô	2	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Mỹ thuật)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Mỹ thuật hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Mỹ thuật và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
19	Trường TH An Phú	2	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
20	Trường TH An Hòa	6	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Tin học)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
			Giáo viên tiểu học (Mỹ thuật)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Mỹ thuật hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Mỹ thuật và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
21	Trường TH Vàm Trảng	3	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
22	Trường TH An Hội	3	Giáo viên tiểu học	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
			Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Mỹ thuật)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Mỹ thuật hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Mỹ thuật và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
23	Trường TH Gia Bình	2	Giáo viên tiểu học (Tin học)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên tiểu học (Âm nhạc)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Âm Nhạc hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Âm Nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
24	Trường TH Bình Nguyên	2	Giáo viên tiểu học	2	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm tiểu học trở lên			
25	Trường TH Phước Bình B	1	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành Tiếng Anh hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
III	TRUNG HỌC CƠ SỞ	55		55						
			Giáo viên trung học cơ sở (Ngữ Văn)	4	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Ngữ Văn hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
1	Trường Trung học cơ sở Trương Tùng Quân	10	Giáo viên trung học cơ sở (Toán)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Toán hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Hóa học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Hóa học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Hóa học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (tin học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (sinh học)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn sinh học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn sinh học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
2	Trường Trung học cơ sở An Thành	9	Giáo viên trung học cơ sở (Ngữ Văn)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Ngữ Văn hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Toán)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Toán hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (giáo dục công dân)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm giáo dục công dân trở lên hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn giáo dục công dân và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (lịch sử)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn lịch sử hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn lịch sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Địa lý)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Địa lý hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Địa lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
			Giáo viên trung học cơ sở (sinh học)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn sinh học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn sinh học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Ngữ Văn)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Ngữ Văn hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Toán)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Toán hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
3	Trường Trung học cơ sở Gia Lộc	6	Giáo viên trung học cơ sở (Hóa học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Hóa học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Hóa học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (lịch sử)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn lịch sử hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn lịch sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (sinh học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn sinh học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn sinh học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
4	Trường Trường Trung học cơ sở Trảng Bàng	2	Giáo viên trung học cơ sở (Ngữ Văn)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Ngữ Văn hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (giáo dục công dân)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm giáo dục công dân trở lên hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn giáo dục công dân và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm..			
			Giáo viên trung học cơ sở (Ngữ Văn)	3	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Ngữ Văn hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
5	Trường Trung học cơ sở Lộc Hưng	5	Giáo viên trung học cơ sở (Hóa học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Hóa học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Hóa học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Toán)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Toán hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
6	Trường Trường Trung học cơ sở Hưng Thuận	4	Giáo viên trung học cơ sở (Ngữ Văn)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Ngữ Văn hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Toán)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Toán hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (giáo dục công dân)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm giáo dục công dân trở lên hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn giáo dục công dân và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm..			
7	Trường Trường Trung học cơ sở Bời Lời	2	Giáo viên trung học cơ sở (Toán)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Toán hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (lịch sử)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn lịch sử hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn lịch sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
8	Trường Trung học cơ sở An Hòa	6	Giáo viên trung học cơ sở (Ngữ Văn)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Ngữ Văn hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Toán)	3	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Toán hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			

STT	Đơn vị	Số chỉ tiêu tuyển dụng	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
			Giáo viên trung học cơ sở (tin học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm Công nghệ thông tin trở lên hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
9	Trường Trung học cơ sở Gia Bình	7	Giáo viên trung học cơ sở (Ngữ Văn)	3	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Ngữ Văn hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Ngữ Văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (Toán)	2	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Toán hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (sinh học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn sinh học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn sinh học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (lịch sử)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn lịch sử hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn lịch sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
10	Trường Trung học cơ sở Phước Bình A	3	Giáo viên trung học cơ sở (Hóa học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Hóa học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Hóa học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (sinh học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn sinh học hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn sinh học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
			Giáo viên trung học cơ sở (lịch sử)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn lịch sử hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn lịch sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
11	Trường trung học cơ sở Phước Chi	1	Giáo viên trung học cơ sở (Địa lý)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên bộ môn Địa lý hoặc Đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Địa lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.			
	TỔNG CỘNG	204		204						